

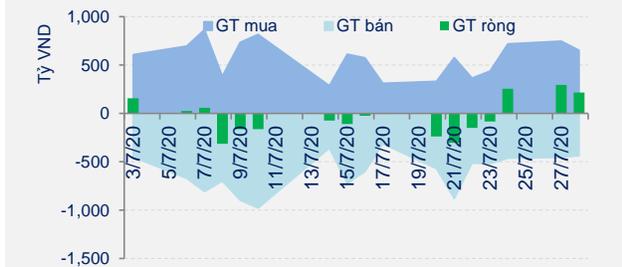
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/7/2020

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	813.36	107.98
% Thay đổi	↑ 3.59%	↑ 4.99%
KLGD (CP)	325,170,256	53,145,615
GTGD (tỷ đồng)	4,834.73	439.55
Tổng cung (CP)	719,397,290	60,795,200
Tổng cầu (CP)	879,703,920	94,514,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	13,419,090	224,729
KL mua (CP)	26,540,120	537,345
GT mua (tỷ đồng)	654.13	6.44
GT bán (tỷ đồng)	437.73	2.49
GT ròng (tỷ đồng)	216.40	3.95

**Tương quan cung cầu** HOSE

**Giá trị Giao dịch NĐTNN** HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 4.23%	10.5	1.5	2.3%
Công nghiệp	↑ 3.24%	10.9	2.0	11.6%
Dầu khí	↑ 3.40%	-	1.7	2.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.98%	30.3	3.7	5.9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.04%	11.8	2.3	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 4.53%	13.5	3.8	16.8%
Ngân hàng	↑ 3.96%	7.3	1.9	15.9%
Nguyên vật liệu	↑ 4.32%	12.1	1.5	19.3%
Tài chính	↑ 2.94%	14.0	2.3	22.2%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 4.78%	10.9	1.8	2.7%
VN - Index	↑ 3.59%	12.8	2.4	
HNX - Index	↑ 4.99%	8.4	1.3	

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản có sự suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 28,19 điểm (+3,59%) lên 813,36 điểm; HNX-Index tăng 5,13 điểm (+4,99%) lên 107,98 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.468 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 381 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 555 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 486 mã tăng, 66 mã tham chiếu, 88 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay do lực mua xuất hiện từ đầu phiên và duy trì cho đến hết phiên khiến các chỉ số đồng loạt kết phiên ở gần mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột được mua vào và đồng loạt tăng mạnh, thậm chí tăng trần, có thể kể đến như VHM (+6,9%), VNM (+6,3%), BID (+6,5%), GAS (+5,9%), VCB (+1,9%), SAB (+4%), HPG (+5,4%), CTG (+4,8%), VPB (+4,8%), MBB (+6,2%)... Trên sàn HNX, các trụ cột cũng đồng loạt hồi phục như ACB (+5%), SHB (+9,8%), THD (+6,7%), VCS (+10%), SHS (+9,6%), PVS (+4,6%)... giúp chỉ số HNX-Index lấy lại gần 5% giá trị vốn hóa.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục trong phiên hôm nay nhưng với mức tăng yếu hơn so với phiên giảm mạnh trước đó, đồng thời thanh khoản có sự suy yếu mặc dù vẫn trên mức trung bình 20 phiên cho thấy đây có khả năng chỉ là một phiên hồi phục kỹ thuật và thị trường có thể sẽ sớm giảm trở lại ngay sau đó. Trên góc nhìn kỹ thuật, sau phiên hôm nay, VN-Index đã lấy lại được ngưỡng hỗ trợ quanh 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%) khiến tín hiệu kỹ thuật được cải thiện đôi chút. Bên cạnh đó, khối ngoại tiếp tục mua ròng với khoảng 220 tỷ đồng trên hai sàn tiếp tục là một điểm tích cực. Mặt khác, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 8 tăng mạnh hơn chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức basis âm xuống còn 14,47 điểm, cho thấy nhà đầu vẫn nghiêng về khả năng thị trường sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/7, VN-Index có thể sẽ giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%). Những nhà đầu tư đã giải ngân thăm dò trong phiên đầu tuần có thể tiếp tục cân nhắc mua vào một phần danh mục nếu như thị trường có nhịp test lại ngưỡng 800 điểm trong phiên kế tiếp.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/7/2020

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 814,4 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 28,19 điểm (+3,59%) lên 813,36,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 4.900 đồng, VNM tăng 6.500 đồng, BID tăng 2.300 đồng. Ở chiều ngược lại, VJC giảm 1.400 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 101,777 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đã tăng được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 107,979 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 5,13 điểm (+4,49%) lên 107,98 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.100 đồng, SHB tăng 1.000 đồng, THD tăng 4.300 đồng. Ở chiều ngược lại, S99 giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 216,64 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 12,9 triệu cổ phiếu. VHM là mã được mua ròng nhiều nhất với 47,1 tỷ đồng tương ứng với 638 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 23,8 tỷ đồng tương ứng với 901 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 12,6 tỷ đồng tương ứng với 132 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 3,88 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 313 nghìn cổ phiếu. VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 43 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DHT với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 27 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PLC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 282 triệu đồng tương ứng với 20 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 800 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với 311 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 850 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 860 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 885 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/7, VN-Index có thể sẽ giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%).

### HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 107 điểm (MA200), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với 48 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 113 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 113,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/7, HNX-Index có thể sẽ giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 107 điểm (MA200).



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 55,25 - 56,95 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 950.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 550.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng**

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.211 VND/USD (giảm 5 đồng so với hôm qua).

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 5 USD/ounce tương ứng với 0,26% xuống 1.925,8 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,187 điểm tương ứng 0,19% lên 93,795 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1718 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2882 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 105,34 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

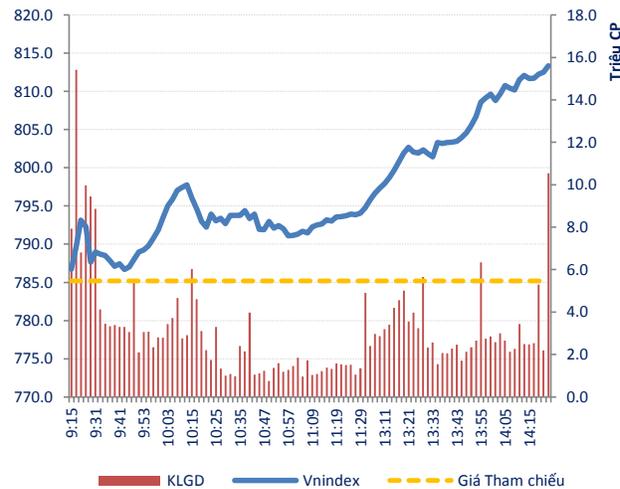
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,27 USD tương ứng 0,65% xuống 41,35 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

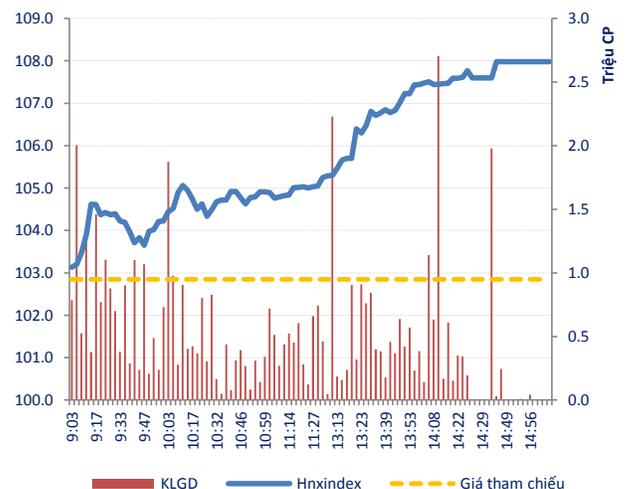
Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/7, chỉ số Dow Jones tăng 114,88 điểm tương ứng 0,43% lên 26.584,77 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 173,09 điểm tương ứng 1,67% lên 10.536,27 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 23,78 điểm tương ứng 0,74% lên 3.239,41 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

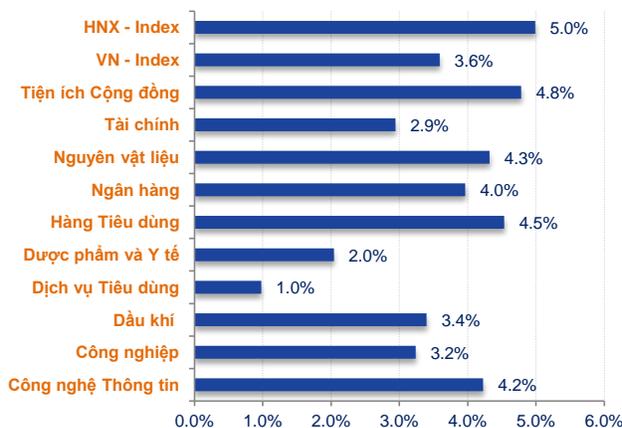
KLGD và VN-Index trong phiên



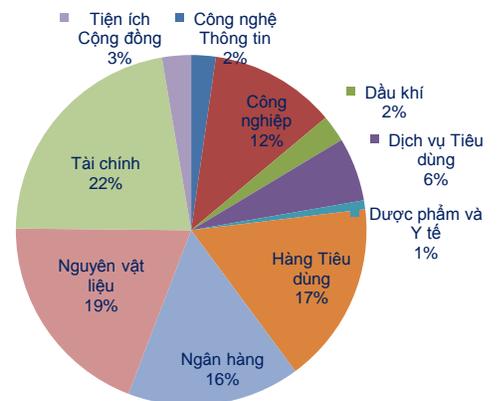
KLGD và HNX-Index trong phiên



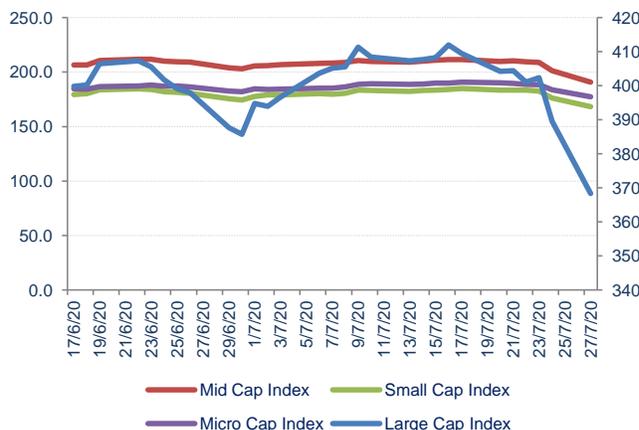
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



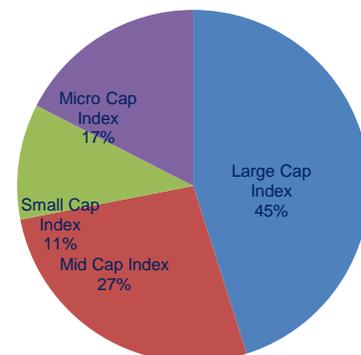
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	POW	2,130,870	HSG	671,650
2	FUEVFVND	1,200,420	DIC	585,680
3	STB	1,093,540	VRE	442,710
4	MBB	952,450	NLG	209,580
5	HPG	900,670	CTG	181,690

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	380,000	SD6	75,700
2	VCS	42,671	VIX	30,000
3	DHT	26,720	PLC	20,000
4	IVS	10,100	TIG	10,000
5	PGN	6,200	AMV	8,280

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	2.26	2.38	↑ 5.31%	20,872,920
HSG	9.72	10.40	↑ 7.00%	15,105,730
HPG	25.95	27.35	↑ 5.39%	14,179,250
STB	10.15	10.55	↑ 3.94%	13,933,220
HQC	1.52	1.58	↑ 3.95%	12,497,940

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	1.60	1.60	→ 0.00%	5,535,671
PVS	10.80	11.30	↑ 4.63%	4,251,181
MBG	4.20	4.60	↑ 9.52%	4,177,919
NVB	8.50	8.70	↑ 2.35%	3,970,000
SHB	10.20	11.20	↑ 9.80%	3,549,636

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HSG	9.72	10.40	0.68	↑ 7.00%
DGW	37.90	40.55	2.65	↑ 6.99%
VTB	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%
QBS	1.86	1.99	0.13	↑ 6.99%
VPS	8.60	9.20	0.60	↑ 6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FID	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
KVC	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
AMV	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
ART	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
APP	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUEVN100	12.44	11.57	-0.87	↓ -6.99%
TCO	9.17	8.53	-0.64	↓ -6.98%
SGR	20.10	18.70	-1.40	↓ -6.97%
DAH	7.32	6.81	-0.51	↓ -6.97%
FUCVREIT	6.05	5.63	-0.42	↓ -6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
API	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
BTS	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
MCC	14.10	12.70	-1.40	↓ -9.93%
VTL	25.20	22.70	-2.50	↓ -9.92%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	20,872,920	2.6%	270	8.8	0.2
HSG	15,105,730	3250.0%	1,783	5.8	0.8
HPG	14,179,250	17.7%	3,151	8.7	1.4
STB	13,933,220	9.0%	1,349	7.8	0.7
HQC	12,497,940	0.8%	72	21.9	0.2

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	5,535,671	0.9%	96	16.7	0.2
PVS	4,251,181	3.9%	1,052	10.7	0.4
MBG	4,177,919	9.3%	1,022	4.5	0.4
NVB	3,970,000	1.0%	111	78.6	0.8
SHB	3,549,636	13.8%	1,635	6.9	0.8

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	↑ 7.0%	13.7%	1,783	5.8	0.8
DGW	↑ 7.0%	20.5%	4,639	8.7	1.7
VTB	↑ 7.0%	5.1%	986	10.1	0.5
QBS	↑ 7.0%	-24.1%	(2,651)	-	0.2
VPS	↑ 7.0%	3.8%	521	17.6	0.7

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	↑ 11.1%	0.0%	0	5,333.7	0.1
KVC	↑ 11.1%	-3.9%	(437)	-	0.1
AMV	↑ 10.0%	34.1%	6,382	2.4	0.7
ART	↑ 10.0%	6.1%	690	3.2	0.2
APP	↑ 10.0%	0.8%	79	41.6	0.3

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	2,130,870	7.0%	878	10.6	0.7
UEVFN	1,200,420	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	1,093,540	9.0%	1,349	7.8	0.7
MBB	952,450	19.6%	3,334	4.9	0.9
HPG	900,670	17.7%	3,151	8.7	1.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	380,000	2.3%	269	7.4	0.2
VCS	42,671	39.2%	8,222	7.1	2.7
DHT	26,720	28.5%	4,201	13.0	3.8
IVS	10,100	-7.5%	(739)	-	0.6
PGN	6,200	19.4%	2,203	6.1	1.1

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	291,147	21.3%	4,916	16.0	3.3
VIC	288,183	5.6%	2,023	42.1	2.4
VHM	249,345	31.9%	6,651	11.4	3.3
VNM	191,377	35.6%	6,063	18.1	5.9
BID	152,233	11.6%	2,158	17.5	1.9

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,077	21.7%	3,739	6.1	1.2
SHB	19,660	13.8%	1,635	6.9	0.8
VCG	11,484	8.5%	1,506	17.3	1.5
VCS	9,064	39.2%	8,222	7.1	2.7
PVI	6,750	9.8%	3,061	9.9	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.12	7.9%	1,064	5.9	0.5
KSB	1.91	26.2%	6,394	3.4	0.8
VCI	1.84	17.5%	4,109	5.1	0.9
TCH	1.82	13.9%	1,787	11.2	1.5
HCM	1.72	11.3%	1,608	10.7	1.2

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	2.58	14.7%	1,959	5.3	0.7
QNC	2.49	92.1%	2,454	1.3	0.8
MBG	2.19	9.3%	1,022	4.5	0.4
SHB	2.04	13.8%	1,635	6.9	0.8
BII	1.96	-17.1%	(1,683)	-	0.1



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chiu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---